

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA

Số: 519 /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Sơn La, ngày 4 tháng 3 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt Phương án phòng tránh, ứng phó thiên tai năm 2019
trên địa bàn tỉnh Sơn La

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19 tháng 6 năm 2013;

Theo đề nghị của Ban chỉ huy Phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn
tỉnh tại Tờ trình số 63/TTr-BCH PCTT ngày 28 tháng 02 năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án Phòng tránh, ứng phó thiên tai năm 2019 trên
địa bàn tỉnh Sơn La (có *Phương án* kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, ban
ngành thành viên Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai tỉnh; Văn phòng thường trực
Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện,
thành phố; Thủ trưởng các sở, ban ngành, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm
thi hành quyết định này.//

Nơi nhận:

- Ban Chỉ đạo TW về PCTT;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Thành viên BCH PCTT & TKCN tỉnh;
- Như Điều 3;
- Các Sở, ban, ngành;
- Lưu: VT, Mạnh-KT, 13 bản.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lô Minh Hùng

PHƯƠNG ÁN

Phòng tránh, ứng phó thiên tai năm 2019 trên địa bàn tỉnh Sơn La

(Ban hành kèm theo Quyết định số 59/QĐ-UBND ngày 4/3/2019 của UBND tỉnh)

Để chủ động trong công tác phòng, tránh thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, giảm nhẹ thiên tai, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại về người, tài sản, góp phần ổn định trật tự an toàn xã hội và thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2019 của tỉnh. Với phương châm “*Chủ động phòng tránh - Ứng phó kịp thời - Khắc phục khẩn trương, hiệu quả*”, UBND tỉnh ban hành Phương án phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2019, với các nội dung sau:

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

I. MỤC ĐÍCH

1. Công tác phòng, tránh thiên tai (bao gồm: rét hại, sương muối, hạn hán, nắng nóng, lốc, sét, mưa đá, bão, áp thấp nhiệt đới, mưa lớn, lũ, lũ quét, sạt lở, động đất) và tìm kiếm cứu nạn phải được tiến hành chủ động và thường xuyên, kịp thời ứng phó hiệu quả nhằm hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do thiên tai gây ra, đặc biệt là người, tài sản và các công trình trọng yếu. Kịp thời di dời, sơ tán dân ở khu vực xung yếu, có nguy cơ cao đến nơi tạm cư kiên cố, chắc chắn, nhất là đối với người già, người khuyết tật, trẻ em và phụ nữ mang thai.

2. Nâng cao hiệu quả phối hợp đồng bộ chỉ huy, điều hành ở các cấp, các ngành để ứng phó hiệu quả, xử lý kịp thời các tình huống, sự cố thiên tai xảy ra trên địa bàn tỉnh.

II. YÊU CẦU

1. Các cấp, các ngành, quán triệt và thực hiện nghiêm túc phương châm “bốn tại chỗ” (*chỉ huy tại chỗ; lực lượng tại chỗ; phương tiện, vật tư tại chỗ; hậu cần tại chỗ*) và nguyên tắc “**phòng ngừa chủ động, ứng phó kịp thời, khắc phục khẩn trương và hiệu quả**”.

2. Tăng cường thông tin, tuyên truyền, cảnh báo, hướng dẫn các biện pháp phòng, tránh ứng phó thiên tai kịp thời đến cộng đồng dân cư.

3. Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng để phát huy ý thức tự giác, chủ động phòng, tránh thiên tai của toàn dân trên địa bàn tỉnh.

Người dân theo dõi chặt chẽ diễn biến của thiên tai, nghiêm chỉnh chấp hành các mệnh lệnh, hướng dẫn, cảnh báo của chính quyền, cơ quan chức năng;

đồng thời chủ động, nâng cao ý thức tự giác tham gia cùng chính quyền, ban - ngành, đoàn thể ở địa phương trong công tác phòng, chống, ứng phó và khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra.

B. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

I. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Các cấp, các ngành thực hiện nghiêm túc các chỉ thị, công điện, văn bản chỉ đạo của Trung ương, UBND tỉnh, Ban chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh. Tập trung chỉ đạo thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 15/01/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La về công tác Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2019; xây dựng kế hoạch, phương án cụ thể kịp thời xử lý các tình huống, sự cố các dạng thiên tai.

2. KIỆN TOÀN Ban chỉ huy PCTT&TKCN và tìm kiếm cứu nạn (PCTT&TKCN) các cấp, các ngành; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên, đảm bảo thống nhất công tác chỉ đạo, điều hành, thông tin, phối hợp kịp thời, sâu sát thực hiện nhiệm vụ phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn ở mỗi địa bàn, lĩnh vực.

3. Tổ chức phổ biến, tuyên truyền giáo dục pháp luật về phòng, chống thiên tai, cụ thể: Thực hiện các quy định của Luật Phòng, chống thiên tai; Nghị định 160/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật phòng, chống thiên tai; Nghị định số 30/2017/NĐ-CP ngày 21/3/2017 của Chính phủ quy định tổ chức, hoạt động ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; Nghị định số 94/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 quy định về thành lập và quản lý Quỹ phòng, chống thiên tai; Nghị định số 104/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống thiên tai; khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi, đê điều.

Tuyên truyền, phổ biến kiến thức, kỹ năng phòng ngừa, phòng tránh, ứng phó và thích nghi với thiên tai ở các khu vực xung yếu, vùng thường xuyên, nguy cơ cao ảnh hưởng thiên tai. Tổ chức huấn luyện, diễn tập phòng chống lũ, bão và tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ trên địa bàn tỉnh.

4. Cập nhật, bổ sung các phương án chủ động phòng, chống, ứng phó với các dạng thiên tai; đặc biệt rà soát, bổ sung phương án ứng phó với hạn hán, phòng chống lũ quét và siêu bão trong mùa mưa lũ.

5. Đôn đốc, kiểm tra việc bảo đảm an toàn cho các hồ chứa thủy lợi, thủy điện, hệ thống công trình thủy lợi có kế hoạch sửa chữa kịp thời những công trình hư hỏng, thực hiện các biện pháp phòng chống hạn hán, đảm bảo an toàn tuyệt đối với các hồ chứa, an toàn công trình trong mùa mưa lũ; ổn định phục vụ đời sống sinh hoạt và sản xuất.

6. Nâng cao chất lượng thông tin, dự báo, cảnh báo thời tiết và thiên tai; đồng thời nâng cao năng lực ứng phó, xử lý khi xảy ra thiên tai của các cấp từ tỉnh đến huyện, đến xã, thôn, bản, nhóm dân cư để phòng tránh có hiệu quả. Thông tin, báo cáo kịp thời giữa Ban Chỉ huy PCTT&TKCN các cấp.

7. Quản lý, đầu tư, duy tu, đẩy nhanh tiến độ và đảm bảo chất lượng xây dựng các dự án, công trình trọng điểm về phòng chống lũ quét, ngập lụt, sạt lở; công trình thủy lợi, giao thông để bảo vệ dân cư, ổn định sản xuất, kinh doanh.

8. Triển khai kế hoạch quản lý, đầu tư trang bị bổ sung các phương tiện, trang thiết bị đáp ứng yêu cầu cứu nạn, cứu hộ kịp thời ứng phó với lũ quét, sạt lở, ngập lụt những vùng trọng điểm.

9. Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng, trong đó tập trung tuyên truyền, phổ biến kiến thức phòng, chống, ứng phó thiên tai đến cấp xã.

10. Triển khai tốt công tác quản lý, thu, chi, sử dụng hiệu quả Quỹ Phòng, chống thiên tai.

11. Tổ chức trực ban nghiêm túc 24/24 giờ theo quy định, cập nhật theo dõi, thông tin cảnh báo, báo cáo và tham mưu kịp thời các biện pháp phòng, chống, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai.

12. Huy động nguồn lực tài chính cho công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ. Thực hiện xã hội hóa, phát huy tốt phương châm “Nhà nước và nhân dân cùng làm”, tinh thần trách nhiệm của doanh nghiệp đối với xã hội trong công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

13. Thực hiện chương trình hành động thực hiện chiến lược phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai ở các ngành, các địa phương.

II. CÁC LOẠI THIÊN TAI GÂY ẢNH HƯỞNG VÀ THƯỜNG XẢY RA TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

Căn cứ tình hình thực tế tại các địa bàn và các loại hình thiên tai thường xảy ra trong những năm gần đây trên địa bàn tỉnh, chủ động các phương án, biện pháp phòng tránh, ứng phó kịp thời, giảm nhẹ thiên tai, giảm thiểu thiệt hại các loại hình thiên tai tác động như sau:

1. Bão, áp thấp nhiệt đới, mưa lớn, lũ, lũ quét, ngập lụt;
2. Sạt lở đất, đá rơi, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy;
3. Nắng nóng, hạn hán;
4. Lốc, sét, mưa đá;
5. Rét hại, sương muối;

III. CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH PHÒNG, TRÁNH, ỨNG PHÓ THIÊN TAI

1. Bão, áp thấp nhiệt đới, mưa lớn, lũ, lũ quét, ngập lụt

1.1. Cơ quan chỉ đạo: Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh.

1.2. Cơ quan chỉ huy:

a) Cấp tỉnh: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Bộ chỉ huy quân sự tỉnh, sở Giao thông vận tải, sở Tài nguyên và môi trường và các Sở, ngành liên quan.

b) Cấp huyện: Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

c) Phường - xã - thị trấn: Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường - xã - thị trấn.

1.3. Lực lượng ứng cứu: Quân đội, Bộ đội biên phòng, Công an, Đoàn Thanh niên, dân quân tự vệ và các lực lượng khác của tỉnh.

1.4. Phương tiện, vật tư, trang thiết bị: Các loại xuồng, tàu thuyền, máy bơm nước; các phương tiện giao thông, máy móc cơ giới; vật liệu, dây thừng, phao tròn, áo phao cứu sinh, nhà bạt; vật tư, thuốc phòng chống dịch bệnh, vệ sinh môi trường và các trang thiết bị thông dụng và chuyên dụng khác.

2. Sạt lở đất, đá rơi, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy

2.1. Cơ quan chỉ đạo: Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh.

2.2. Cơ quan chỉ huy:

a) Cấp tỉnh: Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Công an tỉnh, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài nguyên và Môi trường và các sở, ngành liên quan.

b) Cấp huyện: Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

c) Phường - xã - thị trấn: Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường - xã - thị trấn.

2.3. Lực lượng ứng cứu: Quân đội, Bộ đội biên phòng, Công an, Thanh niên, dân quân tự vệ và các lực lượng khác của tỉnh.

2.4. Phương tiện, trang thiết bị: các loại xe cứu hộ giao thông, máy cẩu, máy xúc, máy khoan cắt bê tông, phao tròn, áo phao cứu sinh, nhà bạt, vật tư, thuốc phòng chống dịch bệnh, vệ sinh môi trường và các trang thiết bị thông dụng và chuyên dụng khác.

3. Nắng nóng, hạn hán

3.1. Cơ quan chỉ đạo: Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh.

3.2. Cơ quan chỉ huy:

a) Cấp tỉnh: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Công an Phòng cháy và chữa cháy, Sở Tài nguyên và Môi trường và các sở, ngành liên quan.

b) Cấp huyện: Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

c) Phường - xã - thị trấn: Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường - xã - thị trấn.

3.3. Lực lượng ứng cứu: Quân đội, Công an Phòng cháy và chữa cháy, lực lượng Kiểm lâm, lực lượng các Sở ngành, Thanh niên xung phong, dân quân tự vệ và các lực lượng khác trên địa bàn.

3.4. Phương tiện, vật tư, trang thiết bị: trạm bơm, máy bơm nước, các thiết bị cấp nước, giống cây trồng, vật tư, thuốc phòng chống dịch bệnh, vệ sinh môi trường, nhiên liệu và các trang thiết bị khác.

4. Lốc, sét, mưa đá

4.1. Cơ quan chỉ đạo: Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh.

4.2. Cơ quan chỉ huy:

a) Cấp tỉnh: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường và các sở, ngành liên quan.

b) Cấp huyện: Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

c) Phường - xã - thị trấn: Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường - xã - thị trấn.

4.3. Lực lượng ứng cứu: Quân đội, Bộ đội biên phòng, Công an, lực lượng các Sở ngành chức năng, Thanh niên, dân quân tự vệ và các lực lượng khác trên địa bàn.

4.4. Phương tiện, vật tư, trang thiết bị: Sắt thép neo buộc, chằng chống nhà cửa, cửa máy, dây thừng, các máy móc, phương tiện vận chuyển cơ giới, vệ sinh môi trường và các trang thiết bị thông dụng và chuyên dụng khác.

5. Rét hại, sương muối

5.1. Cơ quan chỉ đạo: Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh.

5.2. Cơ quan chỉ huy:

a) Cấp tỉnh: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan.

b) Cấp huyện: Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

c) Phường - xã - thị trấn: Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường - xã - thị trấn.

5.3. Lực lượng hỗ trợ: Trung tâm kỹ thuật nông nghiệp các huyện.

5.4. Vật tư, trang thiết bị: Vật liệu che chắn, chất đốt, vắc xin, dự trữ thức ăn chăn nuôi, giống cây trồng, phân bón, thuốc phòng chống dịch bệnh và các trang thiết bị thông dụng và chuyên dụng khác.

IV. CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG, TRÁNH, ỨNG PHÓ THIÊN TAI

1. Đối với Bão, áp thấp nhiệt đới, mưa lớn, lũ, lũ quét, ngập lụt

1.1. Công tác tổ chức phòng, tránh

a) Công tác dự báo, cảnh báo

Văn phòng thường trực Ban chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh thường xuyên cập nhật, bổ sung hoàn thiện các bản đồ cảnh báo khu vực có nguy cơ mưa dông, lũ quét, các khu vực có nguy cơ ngập lụt của tỉnh do mưa lớn để xác định chi tiết thời điểm, khu vực và phạm vi, quy mô ảnh hưởng, xác định các vị trí di dời dân an toàn; phối hợp với Đài Khí tượng thủy văn khu vực Tây Bắc thường xuyên cập nhật thông tin tình hình thời tiết, khí tượng, thủy văn trên địa bàn tỉnh, phát tin dự báo, cảnh báo đối với mưa lớn đến các sở, ngành, huyện, thành phố và thông qua phương tiện truyền thông đến nhân dân trong tỉnh, trước hết là người dân đang sinh sống tại các khu vực xung yếu, ven sông, suối, vùng trũng thấp.

b) Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền

- Các cơ quan thông tin đại chúng kịp thời cập nhật và thông tin đầy đủ các dự báo, cảnh báo và các nội dung khuyến cáo, hướng dẫn của cơ quan chức năng về các biện pháp phòng, chống để các cơ quan, đơn vị, nhân dân biết và chủ động thực hiện.

- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, xã, phường, thị trấn trực tiếp quản lý địa bàn tổ chức kiểm tra thực địa trước mùa mưa lũ. Thông tin, tuyên truyền, phổ biến kịp thời các phương án, biện pháp chủ động phòng, chống đến các cơ quan, đơn vị, nhân dân trên địa bàn để sẵn sàng thích ứng, tránh tình trạng bị động, lúng túng khi đối phó, xử lý tình huống sự cố thiên tai.

c) Chủ động triển khai các biện pháp phòng, chống hiệu quả

- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trước mùa mưa lũ tổ chức nạo vét, thanh thải lưu vực, khe suối vùng thượng lưu đầu nguồn, khơi thông hệ thống kênh, mương, công tiêu thoát nước trên địa bàn. Chủ động kiểm tra, rà soát, xác định bổ sung các khu vực xung yếu cần phải sơ tán, di dời dân, các địa điểm tạm cư an toàn để tiếp nhận đủ số dân dự kiến sơ tán, di dời trong thời gian xảy ra sự cố thiên tai, đảm bảo an toàn tính mạng và tài sản của nhân dân.

- Các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức huy động lực lượng, hiệp đồng trưng dụng các phương tiện, trang thiết bị để đảm bảo công tác vận hành phục vụ công tác ứng phó mưa lũ, ngập lụt kịp thời, hiệu quả.

1.2. Công tác ứng phó

- Tổ chức trực ban 24/24 giờ theo thời gian quy định, nắm chắc tình hình mưa lũ, triển khai các phương án ứng phó kịp thời.

- Xác định các khu vực bị cô lập, ngập sâu tập trung huy động lực lượng, phương tiện, vật tư chi viện kịp thời để xử lý tình huống giảm thiểu thiệt hại, sơ tán, di dời, cứu trợ khẩn cấp.

- Nghiêm cấm việc người dân ra sông vớt tài sản hoa màu trôi lũ, đánh cá.

- Tổ chức canh gác nghiêm ngặt ở các ngầm tràn qua suối, có biển báo và kiên quyết không cho dân đi qua khi nước trên ngầm, tràn, sông suối, khe suối khi đang mưa lũ.

- Thực hiện biện pháp bảo đảm an toàn đối với nhà cửa, tài sản, công trình hạ tầng.

- Chủ động thực hiện biện pháp bảo vệ sản xuất lúa, hoa màu, vật nuôi, khu nuôi trồng thủy sản.

- Kiểm tra, phát hiện và xử lý sự cố công trình phòng, chống thiên tai, công trình trọng điểm về kinh tế - xã hội và an ninh, quốc phòng của tỉnh.

- Bảo đảm thông tin liên lạc, hệ thống truyền tải điện, cấp nước sinh hoạt đáp ứng yêu cầu chỉ đạo, chỉ huy phòng, chống thiên tai.

- Đẩy nhanh tiến độ thi công vượt lũ những công trình đang thi công xây dựng (đặc biệt công trình thủy lợi, giao thông), các dự án di chuyển dân trong các vùng thiên tai đảm bảo an toàn trước, trong mùa mưa lũ năm 2019.

- Sở Giao thông vận tải, Công an tỉnh triển khai lực lượng phân luồng, điều tiết, hướng dẫn giao thông nhất là các tuyến đường huyết mạch của tỉnh; cấm biển báo tại các khu vực, tuyến đường nguy hiểm, bị ngập sâu để các chủ phương tiện và người dân biết và hạn chế đi lại. Huy động và cung ứng phương tiện vận tải để vận chuyển người, hàng hóa qua các khu vực nguy hiểm, bị chia cắt được an toàn; đảm bảo giao thông bước một phục vụ công tác cứu hộ, cứu nạn, cứu trợ, cung ứng các dịch vụ cần thiết cho khu vực bị lũ quét, ngập lụt.

1.3. Công tác tổ chức khắc phục hậu quả

- Khẩn trương tìm kiếm người mất tích, cứu chữa người bị thương.

- Đưa người dân sơ tán, di dời về nơi ở cũ an toàn, bảo vệ trật tự và tài sản của người dân.

- Trợ giúp hàng hóa, lương thực, thực phẩm thiết yếu, nước sạch nhằm đảm bảo điều kiện sinh hoạt, đời sống cho nhân dân.

- Khắc phục giao thông, cơ sở hạ tầng, tổ chức tiêu độc khử trùng, vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh bùng phát lây lan.

- Tổ chức kiểm kê, đánh giá thiệt hại theo quy định và báo cáo về Ban chỉ huy PCTT&TKCN cấp trên.

2. Đối với Sạt lở đất, đá rơi, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy

a) Công tác tổ chức phòng, tránh, ứng phó

- Thường xuyên kiểm tra, rà soát các khu vực có nguy cơ sạt lở tại các tuyến sông, suối, khe, sườn núi trên địa bàn tỉnh, tiến hành cấm biển cảnh báo nguy hiểm sạt lở, phân loại mức độ sạt lở, đề ra biện pháp xử lý sạt lở phù hợp; trong đó, ưu tiên các vị trí tập trung dân cư đông, các công trình phúc lợi công cộng quan trọng, công trình phục vụ quốc phòng - an ninh; tổ chức tuyên truyền cho nhân dân biết và chủ động phòng, tránh;

- Thường xuyên kiểm tra và xử lý đối với những trường hợp ; làm nhà ở, nhà vườn tự phát, khai khai thác tài nguyên vi phạm, lấn chiếm trái phép hành lang bảo vệ an toàn bờ sông, suối, hồ đập gây nguy cơ lũ quét, sạt lở.

- Khẩn trương đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình bảo vệ bờ sông, suối; thường xuyên tổ chức kiểm tra các tuyến kè bảo vệ bờ sông, suối đã được đầu tư xây dựng để kịp thời phát hiện các vị trí xuống cấp, hư hỏng và có kế hoạch duy tu, sửa chữa đảm bảo an toàn công trình nhằm phát huy hiệu quả.

- Triển khai thực hiện Dự án Rà soát, bổ sung quy hoạch Phòng, chống thiên tai tỉnh Sơn La đến 2025, định hướng đến 2030 tại Quyết định số 3268/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 và Dự án Rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch bố trí sắp xếp, ổn định dân cư tỉnh Sơn La đến năm 2020, định hướng đến 2025 tại Quyết định số 3267/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh.

b) Công tác tổ chức khắc phục hậu quả:

- Khẩn trương, kịp thời ứng cứu người, tài sản và đảm bảo an ninh, trật tự tại khu vực xảy ra sạt lở;

- Tổ chức vận động di dời và hỗ trợ nhân dân di dời ra khỏi khu vực nguy hiểm đến nơi tạm cư an toàn; tổ chức tốt lực lượng thường xuyên chốt chặn tại các vị trí đã xảy ra sạt lở, kiên quyết không để người dân quay lại khu vực sạt lở để di dời tài sản hoặc ở lại các căn nhà có nguy cơ tiếp tục sạt lở, bảo vệ tài sản của hộ dân sau khi đã di dời.

- Kịp thời cứu trợ các cá nhân, hộ gia đình bị thiệt hại sau thiên tai;

- Thống kê, đánh giá thiệt hại và đề xuất các biện pháp khôi phục sản xuất, kinh doanh, ổn định đời sống cho nhân dân.

3. Đối với nắng nóng, hạn hán

- Thông báo rộng rãi, kịp thời cho nhân dân biết về diễn biến thay đổi thời tiết, mức độ nắng nóng, hạn hán, khuyến cáo người dân chủ động chuyển đổi giống cây trồng, vật nuôi, giống thủy sản phù hợp.

- Triển khai các biện pháp bảo vệ sức khỏe, phòng bệnh, đặc biệt là cho trẻ em và người già.

- Thực hiện các biện pháp tiết kiệm nguồn nước để đề phòng hiện tượng mùa khô và hạn hán kéo dài.

- Xây dựng kế hoạch sản xuất vụ Đông Xuân hợp lý, bố trí diện tích và cơ cấu, thời vụ gieo trồng phù hợp với năng lực nguồn nước hiện có.

- Tăng cường công tác nạo vét, gia cố, duy tu sửa chữa hệ thống công trình Thủy lợi để đảm bảo đủ cung cấp nước phục vụ sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, sinh hoạt, phòng chống cháy rừng. Chuẩn bị phương tiện, trang thiết bị hỗ trợ cấp nước phòng, chống hạn khi cần thiết.

- Công ty TNHH MTV quản lý khai thác công trình Thủy lợi tổ chức vận hành các công trình thủy lợi, cung cấp đủ nước phục vụ sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, phòng, chống cháy rừng, hạn chế ô nhiễm nguồn nước.

4. Đối với lốc, sét, mưa đá

a) Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh khẩn trương triển khai Phương án, Kế hoạch ứng phó với lốc, sét, mưa đá trên địa bàn tỉnh.

b) Các Sở, ngành, huyện, phường - xã - thị trấn triển khai công tác phòng, tránh và ứng phó:

- Xây dựng các công trình, nhà ở kiên cố, thường xuyên chằng chống nhà cửa để tăng độ vững chắc nhằm đề phòng gió lốc. Nếu nhà ở lợp bằng tôn, fibroximăng, ngói có thể chằng lên mái nhà các loại thanh nẹp bằng gỗ, sắt, dây kẽm cỡ lớn hoặc đặt các bao chứa cát để hạn chế tốc mái khi có gió lốc;

- Chặt tỉa cành, nhánh của các cây cao, dễ gãy đổ, cây nằm gần nhà ở, lưới điện...; kiểm tra mức độ an toàn, vững chắc của các biển quảng cáo, pa nô, áp phích; các khu vực nhà tạm và các giàn giáo của công trình đang thi công;

- Khi có mưa kèm theo giông, cần sơ tán người già và trẻ em ra khỏi những căn nhà tạm, đến những nơi an toàn, vững chắc hơn; tránh núp dưới bóng cây, trú ẩn trong nhà tạm để bị ngã đổ gây tai nạn;

- Tổ chức thông tin, tuyên truyền đến nhân dân những bản tin dự báo, cảnh báo mưa đá để chủ động phòng, tránh an toàn cho người, vật nuôi, cây trồng và các tài sản khác; Chú trọng, đề cao ý thức cảnh giác phòng tránh sét đánh đối với người, các vật dụng gia đình, đồ dùng, máy móc...;

- Thường xuyên theo dõi tình hình thời tiết, thiên tai trên các phương tiện thông tin đại chúng để kịp thời có biện pháp phòng, tránh và ứng phó hiệu quả.

c) Công tác tổ chức khắc phục hậu quả:

Sau khi xảy ra gió lốc, mưa đá, các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện theo chức năng, nhiệm vụ khẩn trương huy động lực lượng, phương tiện, vật tư, thiết bị để nhanh chóng xử lý sự cố, khắc phục hậu quả thiên tai, trong đó tập trung một số công việc cấp thiết:

- Khẩn trương cứu nạn, cứu hộ cho người và tài sản;

- Chủ động tiến hành cắt điện cục bộ tại nơi xảy ra sự cố ngay khi phát hiện tình trạng mất an toàn trong vận hành lưới điện do bị ảnh hưởng của gió lốc. Sau khi khắc phục, sửa chữa và đảm bảo chắc chắn an toàn của hệ thống điện thì phải khôi phục lại ngay việc cung cấp điện cho khu vực để nhân dân ổn định sinh hoạt và sản xuất;

- Khẩn trương sửa chữa gia cố công trình, nhà ở dân cư bị hư hỏng, thu dọn cây xanh bị ngã đổ và xử lý vệ sinh môi trường theo quy định;

- Kịp thời cứu trợ các cá nhân, hộ gia đình bị thiệt hại sau thiên tai;

- Thống kê, đánh giá thiệt hại và đề xuất các biện pháp khôi phục sản xuất, kinh doanh, ổn định đời sống cho nhân dân.

5. Đối với Rét hại, Sương muối

- Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh chủ động cập nhật các bản tin cảnh báo sớm và tham mưu, ban hành các văn bản chỉ đạo ứng phó với rét hại, sương muối tới các ngành, các cấp để chủ động phòng tránh;

- Triển khai đồng bộ các biện pháp chống rét cho người, gia súc và cây trồng. Đối với người đặc biệt lưu ý đối tượng dễ bị tổn thương như người già, trẻ em, người khuyết tật;

- Triển khai biện pháp bảo vệ cây trồng phù hợp, nghiên cứu đề xuất, áp dụng giống cây trồng, vật nuôi thích nghi với điều kiện thời tiết khắc nghiệt;

- Sẵn sàng triển khai phương án khắc phục và phục hồi sản xuất sau thiên tai (*chuẩn bị đủ cơ sở về giống cây trồng, vật nuôi*).

6. Tổ chức di dời, sơ tán dân khi có thiên tai xảy ra: Các huyện, phường

- xã - thị trấn và cơ quan chức năng tổ chức di dời dân trong các nhà ở không kiên

cổ, có khả năng bị đổ, sập và những khu vực xung yếu để đảm bảo an toàn tính mạng cho nhân dân.

6.1. Huy động lực lượng, phương tiện: Quân sự, Công an, Bộ đội Biên phòng, Y tế, Chữ thập đỏ, Đoàn Thanh niên... để giúp dân sơ tán di chuyển nhanh.

6.2. Phân công lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện, thành viên Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn huyện trực tiếp xuống địa bàn phường - xã - thị trấn tại khu vực phải di dời dân và các điểm tạm cư để kiểm tra, tổ chức thực hiện kế hoạch chu đáo, an toàn.

6.3. Bố trí lực lượng thực hiện nhiệm vụ đảm bảo an ninh trật tự, vệ sinh môi trường, hậu cần, chăm lo đời sống cho người dân... tại nơi tạm cư và bảo vệ công trình, tài sản, nhà ở của dân tại những nơi đã di dời.

V. DỰ BÁO VÙNG XUNG YẾU, NGUY CƠ XẢY RA CÁC DẠNG THIÊN TAI

(Phụ lục 1 đính kèm)

VI. TRÁCH NHIỆM PHÒNG, CHỐNG, ỨNG PHÓ VÀ KHẮC PHỤC HẬU QUẢ THIÊN TAI

1. Cơ quan thường trực Ban chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh

Xây dựng Kế hoạch, Phương án triển khai nhiệm vụ PCTT&TKCN của Ban chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh, cụ thể hoá các nhiệm vụ của các ban ngành, Ban chỉ huy PCTT&TKCN các huyện, thành phố. Ban hành những văn bản chỉ đạo, phối hợp tổ chức triển khai thực hiện công tác PCTT&TKCN trên địa bàn toàn tỉnh.

Tổ chức thường trực, trực ban Phòng chống bão lũ 24/24 giờ theo quy định, theo dõi sát diễn biến thời tiết, các tình huống, sự cố thiên tai xảy ra. Kịp thời báo cáo, tham mưu cho Tỉnh uỷ, UBND tỉnh, Ban chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh, các ngành, các huyện, đơn vị cơ sở chủ động phòng tránh, đối phó kịp thời khi mưa lũ và thiên tai xảy ra, kiểm tra, xác minh, thăm hỏi động viên kịp thời nhân dân vùng thiệt hại. Đôn đốc các đơn vị thực hiện công điện, nội dung chỉ đạo của Ban chỉ đạo Trung ương và Ủy ban nhân dân tỉnh.

Cập nhật thông tin, kiểm tra đôn đốc chỉ đạo các địa phương thống kê tổng hợp thiệt hại, thực hiện báo cáo theo quy định Ban chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai.

2. Các thành viên Ban chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh: Thực hiện theo sự phân công của Trưởng ban theo Thông báo phân công nhiệm vụ các thành viên Ban chỉ huy PCTT&TKCN và tìm kiếm cứu nạn tỉnh.

3. Các Sở, ban, ngành và các đơn vị

3.1. Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Tây Bắc: Cung cấp kịp thời, đầy đủ thông tin, dự báo, cảnh báo tình hình diễn biến thời tiết, thủy văn và thiên tai về cấp

độ và phạm vi ảnh hưởng cho Ban chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh, các cơ quan chức năng theo quy định và cơ quan thông tin đại chúng để thông báo cho các tổ chức, nhân dân biết chủ động phòng tránh, ứng phó.

3.2. Sở Thông tin và Truyền thông: Thường xuyên chỉ đạo, đôn đốc và kiểm tra các đơn vị Báo chí, Viễn thông bảo đảm cho mạng thông tin liên lạc, thông tin truyền thông thông suốt nhằm phục vụ kịp thời các hoạt động chỉ đạo, xử lý tình huống trong công tác phòng, tránh thiên tai và tìm kiếm cứu nạn. Phối hợp với các Đài, Báo, các cơ quan thông tin đại chúng ở địa phương tuyên truyền, phổ biến phục vụ công tác PCTT&TKCN.

3.3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Thường trực chỉ đạo công tác phòng, chống thiên tai; theo dõi, tổng hợp tình hình thiên tai và thiệt hại tham mưu, chỉ đạo các biện pháp phòng chống, ứng phó và khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra.

- Xây dựng kế hoạch, phương án phòng, chống thiên tai, hướng dẫn, kiểm tra công tác phòng, chống thiên tai rét hại, hạn hán, cháy rừng, gió lốc, mưa đá, lũ, ngập lụt, sạt lở...an toàn hệ thống các công trình hồ, đập, kênh mương thủy lợi, nuôi trồng thủy sản; dự phòng giống, vật tư thuốc phòng chống dịch bệnh cho cây trồng, vật nuôi bảo vệ sản xuất và đời sống của nhân dân;

3.4. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

Chuẩn bị lực lượng cán bộ và chiến sỹ cùng với các phương tiện vận tải, ô tô, xuồng máy; thiết bị thông tin liên lạc, nhà bạt, phao cứu hộ, áo phao cứu sinh và các trang thiết bị chuyên dụng, công cụ thông dụng khác... để sẵn sàng tham gia sơ tán, di dời dân, cứu nạn - cứu hộ, cứu sập, sạt lở, lũ quét, ngập lụt khi có yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

Phối hợp chặt chẽ với các cấp ủy Đảng, Chính quyền cơ sở chỉ đạo lập phương án để bảo vệ an ninh trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ các công trình trọng điểm, tài sản của nhân dân, của Nhà nước và doanh nghiệp khi có thiên tai xảy ra. Xây dựng kế hoạch tổ chức huấn luyện, diễn tập thực hành phòng chống mưa lũ và tìm kiếm cứu nạn.

3.5. Sở Giao thông Vận tải

Tăng cường công tác quản lý, bảo dưỡng thường xuyên, tổ chức kiểm tra, tuần tra các điểm xung yếu, đặc biệt là các tuyến đường huyết mạch có nguy cơ xảy ra ách tắc, an toàn giao thông đường thủy, các bến tàu, thuyền trong mùa mưa lũ. Chủ động phương án phòng chống và khắc phục hậu quả mưa lũ đảm bảo an toàn giao thông thông suốt, thường xuyên kiểm tra xác định các điểm xung yếu trên các tuyến đường bố trí dự phòng vật tư, vật liệu, máy móc thiết bị, phương tiện vận tải, phương tiện cơ giới tham gia ứng cứu khi có yêu cầu.

3.6. Sở Y tế, Trung tâm Y tế dự phòng: Chủ động lực lượng y - bác sỹ, sẵn sàng các đội cấp cứu, chuẩn bị đủ cơ sở thuốc, phương tiện, vật tư, thiết bị cần thiết đáp ứng nhu cầu cứu thương và khắc phục hậu quả, xử lý môi trường vệ sinh dịch tễ, phòng dịch kịp thời đảm bảo an toàn đời sống sinh hoạt cho nhân dân.

3.7. Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Ban chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh chỉ đạo các địa phương khắc phục ô nhiễm môi trường do mưa lũ, thiên tai gây ra, phối hợp xác lập phương án thích hợp bố trí di chuyển dân, sơ tán và tạm cư phòng, tránh mưa lũ. Chỉ đạo, kiểm tra các tổ chức, các đơn vị doanh nghiệp khai thác vật liệu, khoáng sản tránh các hoạt động tác động tiêu cực gây tiềm ẩn, làm tăng nguy cơ và mức độ thiệt hại do lũ, lụt, sạt lở.

3.8. Sở Công Thương: Chỉ đạo kiểm tra, đơn đốc dự trữ lương thực hàng hoá, vật tư, nhu yếu phẩm cần thiết ở vùng trọng yếu, dễ bị chia cắt, kiểm tra xử lý bình ổn giá các mặt hàng khi có thiên tai xảy ra. Kiểm tra, đơn đốc các Ban quản lý các nhà máy Thủy điện nghiêm túc thực hiện quy định về phương án phòng chống mưa lũ đảm bảo an toàn đập, nhà máy và vùng hạ du.

3.9. Điện lực Sơn La: Chỉ đạo, kiểm tra an toàn hành lang lưới điện, bảo đảm nguồn điện, thiết bị điện, hệ thống công trình điện phục vụ cho cơ quan, đơn vị chỉ đạo, dự báo, thông tin liên lạc...; xử lý khắc phục sự cố hư hỏng hệ thống điện trong thời gian sớm nhất.

3.10. Sở Xây dựng: Chỉ đạo kiểm tra an toàn trong mùa mưa lũ tại các công trình công nghiệp dân dụng, khu dân cư, công sở, trường học, kho bãi, công xưởng...để có biện pháp xử lý an toàn và hiệu quả, đặc biệt các công trình trong khu vực nguy cơ cao ảnh hưởng mưa lũ, gió lốc và công trình trong giai đoạn xuống cấp.

3.11. Công ty cấp thoát nước: Cùng các huyện, thành phố kiểm tra đảm bảo an toàn, bảo vệ mạng lưới, nguồn, lượng nước sạch và các phương án tổ chức cung cấp nước sạch kịp thời trong hệ thống cấp nước cho Đô thị và nhân dân khi mưa lũ xảy ra.

3.12. Sở Giáo dục và Đào tạo: Chỉ đạo kiểm tra các trường học, cơ sở dạy nghề bảo đảm cho học sinh, giáo viên, nhân viên, tài sản, sách, thiết bị trường học an toàn trong mưa lũ. Chủ động kế hoạch phối hợp với các ngành liên quan cùng Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố đảm bảo an toàn về giao thông đi lại, an ninh trật tự, an toàn sức khỏe cho học sinh trong các kỳ thi trung học, đại học, cao đẳng; Phòng chống đuối nước cho trẻ em.

3.13. Tỉnh Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh: Chỉ đạo và huy động lực lượng đoàn viên, thanh niên các địa phương, địa bàn cơ sở trực tiếp tham gia ứng cứu và khắc phục nhà ở, khôi phục sản xuất, vệ sinh môi trường, sẵn sàng lực lượng chi viện khi có yêu cầu.

3.14. Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư: Xem xét cân đối nguồn ngân sách dự phòng để trình Ủy ban nhân dân tỉnh chi hỗ trợ cho các địa phương khắc phục hậu quả thiệt hại, đề xuất chính sách hỗ trợ người dân vùng bị thiệt hại có điều kiện sớm phục hồi sản xuất.

3.15. Sở Lao động - Thương binh xã hội: Thực hiện chính sách hỗ trợ theo quy định, đồng thời hướng dẫn UBND các huyện, thành phố giải quyết các chính sách, chế độ trợ giúp đột xuất cho các đối tượng bị thiệt hại do bão gây ra.

3.16. Công ty TNHH MTV quản lý khai thác công trình Thủy Lợi: Có biện pháp quản lý phân phối nước hợp lý, sử dụng nước tiết kiệm và có hiệu quả, cấp nước cho sinh hoạt và trồng trọt, chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản. Thường xuyên theo dõi, phát hiện, ngăn chặn kịp thời, đề xuất các đơn vị chức năng xử lý các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất xả nước thải chưa qua xử lý hoặc xử lý chưa đạt tiêu chuẩn theo quy định vào hệ thống công trình thủy lợi, gây ô nhiễm nguồn nước; Thường xuyên kiểm tra, duy tu, sửa chữa các công trình thủy lợi, đặc biệt là các cửa cống điều tiết để hạn chế thất thoát nguồn nước; Chuẩn bị lực lượng, phương tiện, trang thiết bị và nhiên liệu sẵn sàng ứng phó kịp thời khi có sự cố xảy ra.

3.17. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Hội Chữ thập đỏ tỉnh: Tổ chức tiếp nhận các khoản ủng hộ, giúp đỡ, cứu trợ, tài trợ và kêu gọi, vận động các tổ chức, cá nhân ủng hộ, cứu trợ trong phòng chống và khắc phục hậu quả thiên tai; thực hiện cứu trợ, hỗ trợ kịp thời cho nhân dân vùng bị thiệt hại, đảm bảo đúng mục đích, đúng đối tượng, chính sách.

3.18. Hội liên hiệp phụ nữ tỉnh: Tuyên truyền, phổ biến các kiến thức, thông tin về công tác PCTT&TKCN thông qua hoạt động các tổ chức thành viên trực thuộc; chỉ đạo các hoạt động, nội dung công tác lồng ghép giới trong hoạt động phòng, chống thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu.

4. Các huyện, thành phố, xã, phường, thị trấn

a) Xây dựng kế hoạch, phương án PCTT&TKCN trên địa bàn: Chuẩn bị mọi điều kiện thực hiện phương châm 4 tại chỗ. Thường trực, trực ban đúng quy định.

b) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức cộng đồng về các loại hình thiên tai và biện pháp phòng, tránh; những kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm, trách nhiệm và nghĩa vụ trong phòng, chống thiên tai đến mọi tầng lớp nhân dân. Tuyên truyền giáo dục pháp luật về phòng, chống thiên tai. Thống kê đánh giá, báo cáo, thiệt hại theo Thông tư liên tịch số 43/2015/TTLT-BNNPTNT-BKHĐT ngày 23/11/2015 của Bộ Nông nghiệp và PTNT và Bộ Kế hoạch và đầu tư.

c) Tổ chức rà soát, cập nhật, xác định những vùng nguy cơ xảy ra lũ quét, sạt lở đất để xây dựng phương án cụ thể trong ứng phó, di dời nhân dân trong trường hợp khẩn cấp.

d) Chủ động phương án phối hợp với lực lượng vũ trang các ban ngành, đơn vị, đoàn thể đóng trên địa bàn, lực lượng chỉ viện, hỗ trợ từ cấp trên và huy động lực lượng tại chỗ tổ chức di dời dân, cứu nạn, cứu hộ kịp thời, an toàn.

- Đảm bảo cung cấp các dịch vụ hậu cần về lương thực, nhu yếu phẩm, nước sạch, chăm sóc sức khỏe cho người dân, vệ sinh môi trường, phòng ngừa dịch bệnh, bảo vệ an ninh trật tự, an toàn xã hội ở địa phương và nơi tạm cư.

- Bảo vệ các khu vực, công trình trọng điểm, cứu hộ, cứu nạn, cứu sập và giúp đỡ các gia đình bị nạn. Kịp thời triển khai kế hoạch chi tiết việc huy động lực lượng chống đỡ, giúp đỡ khắc phục thiệt hại.

đ) Tăng cường kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ, tuần tra, cảnh báo những vùng xung yếu, vùng nguy hiểm với các dạng thiên tai lũ quét, sạt lở đất, ngập lụt.

- Ngăn cấm những hoạt động xâm lấn, ngăn cản dòng chảy làm ảnh hưởng, không đảm bảo thoát lũ tự nhiên; những hoạt động trong đời sống, sinh hoạt và sản xuất không an toàn trong mưa lũ, sạt lở đất, giông sét (*làm nhà ở, trú nghỉ tại các lều lán không an toàn ven sông, suối; đánh bắt thủy sản, vớt củi, vượt qua sông suối, khe lạch khi có lũ*).

e) Các xã, phường, thị trấn tổ chức lực lượng xung kích, thường trực kiểm tra, tuần tra, cảnh báo những vùng nguy hiểm, tiềm ẩn nguy cơ, xung yếu và sẵn sàng ứng phó khi xảy ra các tình huống xấu do mưa lũ, lũ quét, sạt lở...

g) Phân công lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, thành viên Ban Chỉ huy PCTT&TKCN huyện, thành phố trực tiếp chỉ đạo các xã, phường, thị trấn phòng tránh, ứng phó và khắc phục hậu quả khi thiên tai xảy ra.

h) Bố trí lực lượng thực hiện nhiệm vụ đảm bảo an ninh trật tự, y tế dự phòng, vệ sinh môi trường, hậu cần, chăm lo đời sống cho người dân... tại nơi tạm cư và bảo vệ công trình, tài sản, nhà ở của dân tại những nơi đã di dời.

5. Nguồn nhân lực ứng phó thiên tai

Khi có mưa lũ và thiên tai xảy ra ở địa phương nào, yêu cầu địa phương đó phải huy động mọi lực lượng hiện có để cứu trợ, trong trường hợp vượt quá khả năng cần phải huy động các lực lượng khác đến hỗ trợ, chỉ viện.

Dự kiến lực lượng: Bộ chỉ huy quân sự tỉnh: Cán bộ và chiến sỹ thuộc Trung đoàn 154, đại đội 20, Đại đội 27 và cán bộ của Bộ chỉ huy quân sự tỉnh.

Công an tỉnh: Cán bộ và chiến sỹ Công an tỉnh.

Bộ chỉ huy biên phòng: Cán bộ và chiến sỹ Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng.

(Phụ lục 2 đính kèm)

6. Dự trữ vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm

Xe tải, xe cứu thương, mô tô, xe chuyên dùng: Huy động ở các sở, các ngành, trung tâm y tế, bệnh viện đa khoa tỉnh, huyện, các doanh nghiệp.

Xuồng máy: Tại Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh, Ban chỉ huy PCTT&TKCN các huyện Mường La, Quỳnh Nhai, Thuận Châu, Sông Mã.

Áo phao, nhà bạt: dự trữ tại Ban chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh, các ngành thành viên và 12 huyện, thành phố.

Thiết bị chữa cháy đồng bộ: Dự trữ tại Ban chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh 01 bộ; Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh 01 bộ; tại huyện Mộc Châu, Thuận Châu, Mai Sơn, Mường La, Phù Yên mỗi huyện 01 bộ; Chi cục Kiểm Lâm tỉnh 02 bộ.

Các công cụ như: Cuốc, xẻng, xà beng, dây thừng... dự trữ ở các ngành, các huyện và mua sắm khi cần thiết.

Hóa chất khử trùng tiêu độc: dự trữ tại các trung tâm y tế.

Xăng dầu, muối... dự trữ tại các cửa hàng xăng dầu, và các doanh nghiệp.

(Phụ lục 3, đính kèm)

C. CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH, CHỈ HUY TRONG PHÒNG TRÁNH, ỨNG PHÓ

I. CƠ CHẾ TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

1. Thực hiện cơ chế chỉ huy tập trung, thống nhất từ Ban chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND và Ủy ban nhân dân tỉnh, chỉ huy, điều hành của các Ban Chỉ huy PCTT&TKCN từ tỉnh đến các huyện, thành phố; các xã, phường thị trấn và từng đơn vị nhằm thực hiện có hiệu quả công tác phòng, tránh, ứng cứu khi có thiên tai xảy ra.

2. Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố căn cứ tình hình thực tế địa phương chủ động, bổ sung hoàn chỉnh Phương án phòng, tránh, ứng phó khi có mưa lũ xảy ra.

3. Trong chỉ đạo, điều hành ứng phó với mưa lũ cần tập trung lực lượng, phương tiện ứng cứu hiệu quả các khu vực xung yếu, khống chế hoặc di dời dân đến nơi an toàn để tránh xảy ra thiệt hại về người, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại về tài sản.

4. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trực tiếp chỉ đạo Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai của đơn vị, địa phương mình thực hiện nhiệm vụ được phân công khi xảy ra thiên tai. Các thành viên Ban chỉ huy PCTT&TKCN và tìm kiếm cứu nạn các huyện, thành phố, xã, phường, thị trấn thực hiện theo nhiệm vụ và địa bàn được phân công phụ trách.

5. Các tổ chức, lực lượng đóng trên địa bàn các huyện, thành phố, xã, phường, thị trấn phải chịu sự điều động và chấp hành nghiêm túc sự chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Trưởng Ban chỉ huy PCTT&TKCN địa phương.

6. Ban chỉ huy PCTT&TKCN các cấp, các ngành thực hiện chế độ thông tin 2 chiều đảm bảo tính chính xác và nhanh nhất phục vụ cho chỉ huy điều hành theo quy định về công tác trực ban phòng, chống lụt, bão, thiên tai.

II. PHỤ TRÁCH CHỈ HUY KHI XẢY RA THIÊN TAI

1. **Phụ trách địa bàn các huyện, thành phố:** Các thành viên Ban chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh thực hiện theo sự phân công của Trưởng Ban chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh Sơn La.

2. Phụ trách chỉ huy theo vùng

- Chỉ huy trưởng Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh, Phó Trưởng Ban chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh: Phụ trách chỉ huy trực tiếp vùng lòng hồ sông Đà, bao gồm địa bàn các huyện Quỳnh Nhai, Mường La, Bắc Yên, Phù Yên.

- Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT: Phụ trách chỉ huy trực tiếp vùng dọc Quốc lộ 6, bao gồm địa bàn các huyện Thuận Châu, Thành phố Sơn La, Mai Sơn, Yên Châu, Mộc Châu, Vân Hồ.

- Chỉ huy trưởng Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh: Phụ trách chỉ huy trực tiếp biên giới, bao gồm địa bàn các huyện Sông Mã, Sốp Cộp.

D. KINH PHÍ SỬ LÝ TÌNH HUỐNG

Kinh phí sử lý sự cố đột xuất, cấp bách được sử dụng:

- Nguồn kinh phí từ Quỹ Phòng, chống thiên tai;
- Nguồn vốn dự phòng ngân sách các huyện, thành phố;
- Nguồn vốn dự phòng ngân sách tỉnh, Quỹ cứu trợ UBMT Tổ quốc tỉnh

Yêu cầu các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan nghiên cứu, phối hợp triển khai thực hiện./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lò Minh Hùng

Phụ lục số 1:

KHU VỰC XUNG YẾU, TRỌNG ĐIỂM, TIỀM ẨN NGUY CƠ XẢY RA THIÊN TAI

TT	Huyện	Loại hình thiên tai	Địa điểm
1	Thành phố Sơn La	Lũ quét	Các lưu vực xã Chiềng Cọ; lưu vực Suối Nậm La; các cầu treo qua suối Nậm La thuộc địa bàn xã Hua La, Chiềng Còi; hồ chứa: Co Muông xã Chiềng Cọ, hồ Bản Mòng xã Hua La đang thi công.
		Sạt lở đất, đá lăn	Khu vực tổ 2 và tổ 10 phường Chiềng Lề, dọc suối Nậm La, Bản Cọ phường Chiềng An; đường tỉnh 117 (Sơn La - Mường Chanh); đường liên xã khu vực Chiềng Đen, Chiềng Cọ, Hua La, Quốc lộ 6 (đoạn tổ 10 phường Chiềng Lề).
		Ngập lụt	Đường Hoàng Quốc Việt – Phường Chiềng Còi, khu vực xã Chiềng Xôm, khu vực dọc Mường thoát lũ Chiềng Sinh - Quyết Thắng, khu vực bản Co Pục xã Chiềng Ngần, khu vực dọc Mường thoát lũ từ tổ 14 phường Quyết Thắng (Huổi Hin) đến suối Nậm La (phường Chiềng Còi).
2	Mai Sơn	Lũ quét	Dọc lưu vực suối Nậm Pàn; Lũ quét cục bộ những lưu vực nhỏ các xã Chiềng Lương, Chiềng Chăn, Chiềng Ban, Chiềng Kheo, xã Tà Hộc, Nà Ốt. Hồ Tiên Phong, hồ Bản Kéo, hồ Nà Bó, hồ Đen Phườn, hồ Bản Sắng, hồ Mường Bon, hồ Noong Ổ.
		Sạt lở đất, đá lăn	Khu vực xã Tà Hộc, Nà Bó, Bản Hà Sét xã Nà Ốt; Quốc lộ 6, Quốc lộ 4G (Mai Sơn - Sông Mã), đường tỉnh ĐT.110 (Mai Sơn - Tà Hộc), Đường tỉnh 110 (Hát Lót - Chiềng Sung), Đường tỉnh 113 (Cò Nòi - Phiêng Cầm), Hát Lót - Chiềng Mung, cầu treo trên địa bàn các xã Mường Bon, Mường Bằng, khu vực trên các tuyến đường giao thông thuộc xã Chiềng Chăn, Phiêng Pàn, Chiềng Lương, Chiềng Chung.
		Ngập lụt	Khu vực dọc Quốc lộ 6 Km270-275 (Nhà máy Mía đường Sơn La), các tiểu khu ,6, 9,10,13,14,15,18 Thị trấn và xã Hát Lót, xã Mường Bon, xã Chiềng Bằng, xã Chiềng Mung (QL 6 Km287-288).
3	Yên Châu	Lũ quét	Lưu vực suối Vạt, suối Sập, suối Pha Cúng xã Lóng Phiêng; Lũ quét cục bộ lưu vực nhỏ các xã Chiềng Đông, Tú Nang, Chiềng Tương; Hồ Chiềng Khoi, hồ Mường Lựm, hồ Huổi Vành.
		Sạt lở đất, đá lăn	Bản Mỏ Than - Xã Lóng Phiêng; Bản Huổi Thón - Xã Chiềng Hặc; khu tái định cư bản Quỳnh Sơn - Xã Yên Sơn. Các tuyến đường giao thông xung yếu: Quốc lộ 6 đoạn km 214, 219, 229, 237, 254, 255, 258; QL.6C, Chiềng Sàng - Bó phươn và các tuyến đường liên xã, cầu treo trên địa bàn các xã dọc suối sập từ Sập Vạt đến Chiềng Hặc; đường tỉnh ĐT.6C đi cửa khẩu Lao Khô; đường ĐT.103B từ Yên Sơn đi Chiềng On; tuyến đường từ QL6 đi Mường Lựm; đường đi Lóng Phiêng, Chiềng Tương.

		Loại hình thiên tai	Địa điểm
4	Thuận Châu	Lũ quét	Dọc lưu vực suối Muội, Suối Dòn; lũ quét cục bộ trên những lưu vực nhỏ thuộc các xã Bon Phặng, Nậm Lầu, Cò Mạ, Bản Lầm, Mường Khiêng; Cầu treo trên địa bàn các xã Chiềng Ngâm, Tông Lệnh, Liệp Muội; Hồ chứa: Hồ Lái Bay, hồ Muối Nội.
		Sạt lở đất, đá lăn	Trên địa bàn các xã Nậm Lầu, Thôm Mòn, Tông Lạnh, Phòng Lập, Chiềng Bôm, các xã vùng cao, vùng di dân tái định cư; Các tuyến đường giao thông xung yếu: Quốc lộ 6, đường tỉnh ĐT.108 (Thuận Châu - Co Mạ), đường tỉnh ĐT.107 (Chiềng Pắc - Quỳnh Nhai); các tuyến liên xã nội huyện, đặc biệt các tuyến khu tái định cư Tông Cọ - Bó Mười, Bó Mười - Liệp Tè, Co Mạ - Mường Bám.
		Ngập lụt	Trên địa bàn xã Tông Cọ, Tông Lạnh, Bó Mười, Thôm Mòn, ngập úng trên địa bàn xã Phòng Lái, khu vực chợ trung tâm thị trấn Thuận Châu.
5	Quỳnh Nhai	Lũ quét	Suối Nậm Giôn, suối Cà Nàng; các lưu vực trên địa bàn Mường Giôn và Chiềng Khay, suối Phiềng Xía, suối Lu thuộc địa phận xã Mường Giàng.
		Sạt lở đất, đá lăn	Khu tái định cư bản Bản Bĩa, Bản Cươn, Bó Ban, Huổi Pay I, Huổi Pay II xã Chiềng Bằng; bản Phát Hường xã Cà Nàng; Khu trường trung học phổ thông và Trung tâm thị tứ Mường Giôn xã Mường Giôn; Bản Khúm xã Pác Ma Pha Khinh, trên địa bàn các xã Chiềng Khay, Liệp Muội, Chiềng Khoang, Nậm É, Mường Sại, Mường Giàng; Mường Chiên; Các tuyến đường giao thông xung yếu: Quốc lộ QL.279 (Cáp Na - Đèo Minh Thắng), quốc lộ QL.6B, các tuyến liên xã nội huyện, đặc biệt các tuyến đường mới khu di dân tái định cư, tuyến Mường Giôn - Chiềng Khay, cầu treo trên địa bàn các xã Nậm É, Chiềng Sại.
		Ngập lụt	Trên địa bàn xã Chiềng Bằng, Chiềng Muôn, Mường Giàng.
6	Mường La	Lũ quét	Suối Nậm Păm, suối Nậm Mu, Nậm Dôn, suối Bú; cục bộ các lưu vực trên địa bàn Bản Pét - xã Tạ Bú, xã Mường Bú; xã Chiềng San, thị trấn Ít Ong, bản Huổi Lẹ - xã Nậm Dôn; cầu treo trên địa bàn các xã Chiềng San, Chiềng Hoa, Tạ Bú, Mường Bú.
		Sạt lở đất, đá lăn	Các tuyến đường giao thông xung yếu: quốc lộ QL.279D; đường liên xã nội huyện Mường La - Ngọc chiến, Mường La - Chiềng Lao, tuyến giao thông Pi Tong-Mường Trai tại đèo Co Ban; Tuyến đường từ đường ĐT.109 đi bản Hìn, bản Hồng; tuyến đường từ trung tâm xã Ngọc Chiến đi bản Pù Dánh, bản Giàng Phủng, bản Nậm Nghiệp và tuyến đường từ Nậm Chiến đi Mù Cang Chải; tuyến đường liên xã Nậm Păm từ bản Piêng đi Hua Phiêng; tuyến đường từ trung tâm xã Tạ Bú đi bản Tà Lành, xã Chiềng Hoa; các tuyến đường từ Chiềng Hoa lên Chiềng Công, từ Chiềng Hoa đi Chiềng Ân, từ Chiềng Lao đi Nậm Giôn.
		Ngập lụt	Thị trấn Ít Ong, các xã Tạ Bú, Mường Bú.



TT	Huyện	Loại hình thiên tai	Địa điểm
7	Mộc Châu	Lũ quét	Thị trấn Mộc Châu, dọc lưu vực suối Sập, suối Giăng; Lũ quét cục bộ những lưu vực địa bàn các xã Chiềng Khừa, Chiềng Hắc, Tân Lập, Tân Hợp, Hua Păng, Quy Hương, Nà Mường, Mường Sang.
		Sạt lở đất, đá lăn	Các xã vùng dọc lòng hồ sông Đà, trên địa bàn xã Tân hợp, Tân Lập, Chiềng Hắc, Ta Liết; Các tuyến đường giao thông xung yếu: Quốc lộ 6, Quốc lộ 43 (Vạn Yên – Lóng Sập), ĐT 104 (Mộc Châu - Tân Lập), ĐT 102 (Chiềng Sơn - Chiềng Xuân), các tuyến đường liên xã nội huyện.
		Ngập lụt	Các vùng trũng thị trấn Mộc Châu, nông trường Mộc Châu
8	Vân Hồ	Lũ quét	Suối Tân, suối Quanh; cục bộ các lưu vực thuộc Mường Men.
		Sạt lở đất, đá lăn	Bản Chiềng Đi xã Vân Hồ; Bản Nà Bai xã Quang Minh, trên địa bàn xã Tân Xuân, Chiềng Yên, Suối Bàng, Song Khủa; Các tuyến đường giao thông xung yếu: Quốc lộ 6, ĐT 101 (Mộc Châu - Mường Tè), các tuyến đường liên xã.
		Ngập lụt	Khu vực các xã Lóng Luông, Vân Hồ (dọc trục đường QL 6).
9	Phù Yên	Lũ quét	Trên suối Tắc, suối Sập; các lưu vực địa bàn các xã Mường Còi, Mường Lang, Mường Bang, Gia Phù; Hồ Suối Chiêu, hồ Suối Hòm.
		Sạt lở đất, đá lăn	Khu vực xã Mường Còi, Mường Bang, Tường Tiến, Mường Thái, Nam Phong; rạn nứt trên địa bàn xã Tường Phù. Các tuyến đường giao thông xung yếu QL 37, QL 43, QL32B (Ngà Hai – Mường Còi), ĐT 114 (Tân Lang - Huy Hạ), các tuyến liên xã.
10	Bắc Yên	Lũ quét	Trên các lưu vực các xã Mường Khoa, Tạ Khoa, Hang Chú, Hồng Ngải, Háng Đồng, Pắc Ngà, Xím Vàng.
		Sạt lở đất, đá lăn	Sạt lở các tuyến đường giao thông xung yếu: Quốc lộ QL.37, đường tỉnh ĐT.112 Bắc Yên - Làng Châu, các tuyến đường liên xã nội huyện.
11	Sông Mã	Lũ quét	Trên lưu vực cục bộ các xã Chiềng Khương, Bó Sinh, Nà Nghịu, Chiềng Khoong, Chiềng En, Mường Sai, Chiềng Sơ, Mường Hung.
		Sạt lở đất, đá lăn	Trên địa bàn xã Bó Sinh; Chiềng Phung; Các tuyến đường giao thông xung yếu: Quốc lộ 4G, Tỉnh lộ 105 (Sông Mã - Púng Bánh, Tỉnh lộ 115 (Nà Nghịu - Mường Lầm), các tuyến đường liên xã nội huyện; dọc bờ Sông Mã.
12	Sốp Cộp	Lũ quét	Trên lưu vực dọc suối các xã Mường Và, Mường Lèo, Nậm Lạnh, Mường Lạn, Púng Bánh, Dôm Cang.
		Sạt lở đất, đá lăn	Các tuyến đường giao thông xung yếu: Quốc lộ 4G, Tỉnh lộ 105 (Sông Mã ÷ Púng Bánh), tuyến đường Mường Và ÷ Mường Cai Sông Mã, các tuyến đường liên xã, đường dân sinh; đường vành đai biên giới. Cầu treo trên địa bàn các xã Nậm Lạnh, Mường Lạn, Púng Bánh; suối Nậm Công thuộc địa phận xã Sốp Cộp.



DỰ KIẾN LỰC LƯỢNG HUY ĐỘNG PCTT&TKCN

Đơn vị : Người

STT	LỰC LƯỢNG	TỈNH	HUYỆN, THÀNH PHỐ	PHƯỜNG, XÃ, THỊ TRẤN	TỔNG CỘNG
1	Quân sự	150	330	200	680
2	Công an	150	330	200	680
3	Bộ đội biên phòng	100	150		250
4	Y tế	30	110	300	440
5	Hội Chữ thập đỏ	10	90		100
6	Doanh nghiệp	100	200		300
7	Dân quân, thanh niên xung kích	300	550	5.900	6.750
8	Lực lượng khác	200	100	500	800
Tổng các lực lượng		1.040	1.860	7.100	10.000

Phụ lục số 3:

DỰ KIẾN PHƯƠNG TIỆN, VẬT TƯ HUY ĐỘNG PCTT&TKCN



STT	DANH MỤC PHƯƠNG TIỆN, TRANG THIẾT BỊ	ĐƠN VỊ	NGÀNH, D. NGHIỆP	HUYỆN, THÀNH PHỐ	TỔNG CỘNG
1	Xe tải các loại	Chiếc	30	60	90
2	Xe cứu thương	Chiếc	5	12	17
3	Xe mô tô	Chiếc	300	550	850
4	Xe chuyên dùng các loại	Chiếc	50	60	110
5	Máy xúc máy ủi	Chiếc	33		33
6	Xuồng, thuyền máy	Chiếc	5	45	50
7	Thiết bị chữa cháy đồng bộ	Bộ	02	09	11
8	Máy bơm nước các loại	Chiếc	3	125	128
9	Máy phát điện	Chiếc	10	515	525
10	Cửa máy các loại	Chiếc		41	41
11	Máy khoan cắt bê tông	Chiếc		20	20
12	Phao tròn	Chiếc	588	7.827	8.415
13	Áo phao	Chiếc	787	6.195	6.982
14	Nhà bạt các loại	Bộ	192	435	627
15	Xà beng các loại	Cái		1.200	1.200
16	Cuốc và xẻng	Cái		2.400	2.400
17	Cửa tay	Cái		120	120
18	Hóa chất khử trùng tiêu độc				
	- Thuốc Cloramin tiêu khuẩn vệ sinh môi trường	Viên	200.000		200.000
	- Thuốc Cloramin tiêu khuẩn vệ sinh môi trường	Kg	560		560
	- Hóa chất xử lý nước Fur	Hộp	160		160
	- Dung dịch Manugel	Chai 500ml	155		155
19	Thuốc	Cơ số	200	50	250
20	Dự trữ xăng dầu	m ³		240	240

